

Số: /KH-BĐHCĐS

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2022**  
**trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBQGČĐS ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

Căn cứ Kế hoạch số 6526/KH-UBND ngày 30/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 01-QĐ/BCĐČĐS ngày 12/7/2021 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số thành lập Ban Điều hành Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận (viết tắt là Ban Điều hành);

Thực hiện Thông báo kết luận số 01-TB/BCĐ ngày 08/3/2022 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh về kết quả, tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; Công văn số 04-CV/BCĐČĐS ngày 28/7/2022 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh về Kế hoạch hoạt động Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022,

Ban Điều hành ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (sau đây viết tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Phát huy vai trò của Ban Điều hành trong việc tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 6526/KH-UBND ngày 30/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm

2022. Phân đầu cải thiện chỉ số thành phần hiện đại hóa nền hành chính trong chỉ số cải cách hành chính tỉnh và chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh Ninh Thuận ít nhất vào nhóm trung bình của cả nước.

## **2. Yêu cầu**

a) Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 6526/KH-UBND ngày 30/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kế hoạch số 01/KH-BCĐCĐS ngày 12/7/2021 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, Nghị quyết, Đề án Chuyển đổi số của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập từ thực tiễn.

b) Tăng cường vai trò, trách nhiệm chủ trì, phối hợp của các Sở, ban ngành, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 6526/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhất là đối với các nhiệm vụ truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, xây dựng hoàn thiện môi trường pháp lý, triển khai các dự án đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

## **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

### **1. Phát triển hạ tầng số**

a) Tỷ lệ dân số trên 15 tuổi có điện thoại thông minh đạt 85%;

b) Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 75%.

### **2. Phát triển chính quyền số**

a) Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 55% đối với cấp tỉnh; 40% đối với cấp huyện và 20% đối với cấp xã;

b) Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 60%;

c) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100% (đối với TTHC tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh từ ngày 01/6/2022, cấp huyện từ ngày 01/12/2022);

d) 95% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*);

đ) Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trực tuyến đạt 50% (*trừ các báo cáo thuộc phạm vi bí mật nhà nước*);

e) Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục đạt 50% (*không áp dụng đối với dữ liệu mật, tuyệt mật và dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng*).

### **3. Phát triển kinh tế số và xã hội số**

a) Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 30%;

b) Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%;

c) Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 50%;

d) Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 7%;

đ) Tỷ lệ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên số có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 65 – 70%.

### **III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy**

a) Quảng bá, truyền thông sâu rộng đến người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số. Đảm bảo cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được nhận thức sâu sắc hơn về thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

b) Tổ chức các hội thảo, hội nghị, các chuyên đề tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho các cấp lãnh đạo từ cấp tỉnh đến cấp xã.

c) Tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; các khóa chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyển đổi số, phương thức tạo lập, hình thành các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số.

d) Xây dựng các chuyên mục thông tin, tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên báo chí và phương tiện truyền thông của tỉnh.

đ) Nghiên cứu đưa nội dung chuyển đổi số vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh.

#### **2. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý**

a) Cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện của tỉnh nhằm tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số.

b) Xây dựng các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy chế vận hành, hoạt động Trung tâm IOC, SOC; về quy định tham gia vào dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Ninh Thuận.

c) Xây dựng các chính sách nhằm hỗ trợ cán bộ làm công tác công nghệ thông tin của tỉnh.

d) Xây dựng ban hành danh mục CSDL dùng chung của tỉnh.

#### **3. Phát triển hạ tầng số**

a) Tiếp tục thực hiện đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước; đảm bảo kết nối an toàn các mạng LAN với mạng internet băng thông rộng và mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh; triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các cơ quan nhà nước các cấp tỉnh Ninh Thuận theo Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

b) Tiếp tục nâng cấp hoàn chỉnh hạ tầng dùng chung, hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đảm bảo hạ tầng nền tảng phát triển dịch vụ đô thị thông minh và nền tảng IoT.

c) Xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) và dữ liệu cho đô thị thông minh (điện toán đám mây, kho dữ liệu tập trung, an ninh bảo mật).

d) Tiếp tục nâng cấp hạ tầng thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ dùng chung của tỉnh, đưa vào sử dụng nền tảng LGSP và kết nối với hệ thống NGSP quốc gia; tích hợp các hệ thống thông tin của tỉnh và cơ quan Trung ương.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai, kết nối sử dụng hệ thống mạng WAN nội tỉnh tốc độ cao trong các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

e) Cung cấp chữ ký số cho các cơ quan hành chính nhà nước triển khai ứng dụng.

#### **4. Phát triển các nền tảng, hệ thống**

a) Xây dựng nền tảng tích hợp dữ liệu hình thành kho dữ liệu dùng chung: cung cấp các tính năng, dịch vụ tích hợp, quản lý và khai thác tập trung các nguồn dữ liệu có trên địa bàn; tích hợp về kho dữ liệu thông qua nền tảng tích hợp dữ liệu các nguồn dữ liệu trên địa bàn tỉnh; hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung.

b) Lựa chọn các nền tảng số và triển khai các nền tảng số quốc gia để phục vụ công tác chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

#### **5. Phát triển dữ liệu**

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục, công thương.

b) Xây dựng các cơ sở dữ liệu: hạ tầng giao thông, dữ liệu không gian phục vụ quy hoạch và quản lý đô thị tại tỉnh.

c) Xây dựng hệ thống CSDL dùng chung của tỉnh, tích hợp và đồng bộ dữ liệu từ các hệ thống thông tin, CSDL trong tỉnh, CSDL quốc gia để phục vụ quản lý và khai thác.

d) Xây dựng cổng dữ liệu khai thác CSDL dùng chung cho CBCCVV của tỉnh và cổng dữ liệu mở cho doanh nghiệp, công dân khai thác. Triển khai xây cập nhật, khai thác sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ.

đ) Tăng cường khai thác hiệu quả CSDL quản lý cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, quản lý cơ sở chăn nuôi; cấp, quản lý mã số vùng trồng theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để từng bước hình thành Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp.

e) Kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc

thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL quốc gia về dân cư với CSDL quốc gia và CSDL chuyên ngành.

## **6. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**

a) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước

- Xây dựng, triển khai hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ đến các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Tiếp tục thuê dịch vụ Hội nghị truyền hình trực tuyến.

b) Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu đến hết năm 2022 đạt tối thiểu 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh được sử dụng các tài liệu hướng dẫn, công cụ tự đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, hỗ trợ đào tạo, tư vấn, thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số.

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện cổng dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin một cửa điện tử các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã để thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Nâng cấp, mở rộng hệ thống quản lý định danh và xác thực người dùng tập trung (SSO) phục vụ cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp tại tỉnh Ninh Thuận.

c) Phổ cập hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân: Thúc đẩy triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân. Mục tiêu đến hết năm 2022 sẽ có trên 60% người dân trên địa bàn tỉnh có Hồ sơ sức khỏe điện tử, được sử dụng trong hoạt động khám chữa bệnh và theo dõi sức khỏe người dân, từng bước thay thế y bạ giấy.

d) Phổ cập hóa đơn điện tử: Thúc đẩy việc sử dụng hóa đơn điện tử, gắn với phát triển kinh tế số, phổ cập chữ ký số. Mục tiêu đến hết năm 2022 đạt tỷ lệ 100% doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử.

đ) Thúc đẩy toàn diện tất cả các phương thức thanh toán số: Thúc đẩy triển khai thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt. Mục tiêu thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công đến hết năm 2022: Từ 70 - 80% cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; Từ 80 - 90% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm chấp nhận dịch vụ thanh toán y tế bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

e) Phát triển thương mại điện tử, thương mại số: Thúc đẩy thương mại điện tử, thương mại số, chuyển đổi số ngành Công Thương, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử. Mục tiêu đến hết năm 2022 tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 7%.

g) Quy hoạch đô thị thông minh: Xây dựng quy hoạch phát triển đô thị

thông minh theo Đề án 950 về phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam; phát triển nền tảng cơ sở dữ liệu để quản lý về quy hoạch, kiến trúc; triển khai rà soát, công khai dữ liệu quy hoạch xây dựng đối với các đô thị dự kiến triển khai đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng và phát triển thành phố Phan Rang – Tháp Chàm trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030”.

## **7. Bảo đảm an toàn thông tin**

a) Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 27/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025”.

b) Hoàn thành xác định cấp độ và tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

c) Duy trì và phát triển hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp (Kiện toàn lực lượng tại chỗ; Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia) theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Mở rộng phạm vi, nâng cao chất lượng, mức độ giám sát và bảo vệ cho 100% hệ thống thông tin của cơ quan. Áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (nhất là TCVN 11930:2017) vào hoạt động của cơ quan.

d) Duy trì và nâng cấp trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC), kết nối và chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin);

đ) Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

e) Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, hệ thống trung tâm dữ liệu và thiết bị đầu cuối.

g) Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin.

h) Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

i) Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

k) Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

l) Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

m) Triển khai Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025”: Tăng cường tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; nâng cao nhận thức và từng bước trang bị kỹ năng số cho trẻ em trên địa bàn, tổ chức các lớp dạy kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ và trẻ em ngoài trường học trên địa bàn có nhận thức và kỹ năng cơ bản tự bảo vệ mình trên môi trường mạng.

o) Giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam trên các nền tảng số thuộc phạm vi quản lý; giám sát, phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm, kịp thời hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

## **8. Phát triển nguồn nhân lực**

a) Bố trí cán bộ hỗ trợ việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin có đủ năng lực và trình độ cho các cơ quan, đơn vị còn thiếu cán bộ công nghệ thông tin nhằm bảo đảm việc tham mưu triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh đồng bộ và hiệu quả.

b) Tổ chức đào tạo các kiến thức, kỹ năng để quản trị, điều hành các hệ thống thông tin (hạ tầng, ứng dụng, an ninh, an toàn thông tin...) cho các cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tại các đơn vị cấp sở, ngành, huyện, Trung tâm tích hợp dữ liệu.

c) Thực hiện đào tạo, nâng cao nhận thức lãnh đạo các cấp.

d) Phối hợp triển khai Nền tảng học trực tuyến mở đại trà về kỹ năng số (MOOCS) phù hợp với Khung kỹ năng số quốc gia, cho phép người dân tự học kỹ năng số và tự kiểm tra, đánh giá kỹ năng số cơ bản miễn phí. Mục tiêu đến hết năm 2022 phổ biến kỹ năng số cơ bản cho tối thiểu 100.000 lượt người.

Nội dung triển khai thực hiện cụ thể tại ***“Phụ lục Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”***

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan Thường trực Ban Điều hành)**

- Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại “Phụ lục Kế hoạch triển khai thực hiện phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin”

tin mạng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”.

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện; hướng dẫn thực hiện Kế hoạch và đề xuất Ban Điều hành điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch (nếu có).

- Tổng hợp, báo cáo Ban Điều hành, Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh nhằm đạt các mục tiêu đề ra.

## **2. Thành viên Ban Điều hành**

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, thẩm quyền được phân công, các thành viên Ban Điều hành trực tiếp theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời đề xuất Trưởng Ban Điều hành cho ý kiến để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

## **3. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

a) Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, trong ứng dụng chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu quả công tác và thiết lập, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị khác chủ trì, thực hiện các dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin được phân công.

c) Đảm bảo đầu tư và thực hiện các dự án đầu tư đã được các cấp có thẩm quyền quyết định theo đúng tiến độ.

**4.** Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời báo cáo về Ban Điều hành (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp, tham mưu, đề xuất điều chỉnh./.

*(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 1297/KH-BĐHCĐS ngày 30/3/2022)*

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Quốc gia về Chuyên đổi số;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CDS;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Điều hành CDS;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- NHNN tỉnh; BHXH tỉnh; Cục Thuế tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo NT; Trường Chính trị tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPU: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Trần Quốc Nam**







**PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BĐHCĐS ngày tháng 8 năm 2022 của Ban Điều hành Chuyển đổi số)

STT	Nhiệm vụ, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức</b>				
1	Xây dựng chuyên mục thông tin, tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên báo chí và phương tiện truyền thông của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Báo Ninh Thuận, Đài phát thanh và Truyền hình, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh các huyện, thành phố	Năm 2022	
2	Đưa nội dung chuyển đổi số vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Trường Chính trị tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2022	
3	Tổ chức các hội thảo, hội nghị, các chuyên đề tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho các cấp lãnh đạo từ cấp tỉnh đến cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân các huyện, thành phố	Năm 2022	
<b>B</b>	<b>Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý</b>				
1	Cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện của tỉnh nhằm tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương	Hàng năm	
2	Xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy chế quản lý, vận hành Hệ thống thông tin kinh tế xã hội tỉnh Ninh Thuận	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương	Quý I/2022	
3	Xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương	Quý II/2022	

STT	Nhiệm vụ, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4	Xây dựng các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy chế vận hành, hoạt động Trung tâm IOC, SOC; về quy định tham gia vào dịch vụ đô thị thông minh tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương	Quý III/2022	
5	Xây dựng ban hành danh mục CSDL dùng chung của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	
6	Xây dựng các chính sách nhằm hỗ trợ cán bộ làm công tác công nghệ thông tin của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	
7	Xây dựng chính sách thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số; hỗ trợ chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh giai đoạn 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	
<b>C</b>	<b>Nhiệm vụ</b>				
<b>I</b>	<b>Phát triển hạ tầng kỹ thuật</b>				
1	Thiết lập nền tảng hạ tầng ICT và dữ liệu cho đô thị thông minh (điện toán đám mây, kho dữ liệu tập trung, an ninh bảo mật)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	
2	Nâng cấp hoàn chỉnh hạ tầng dùng chung	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương	Năm 2022	
<b>II</b>	<b>Phát triển các hệ thống nền tảng</b>				
3	Nền tảng tích hợp dữ liệu hình thành kho dữ liệu dùng chung	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương	Quý II/2022	
<b>III</b>	<b>Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin</b>				
4	Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý tập trung toàn ngành giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý III/2022	
5	Triển khai trực liên thông ngành giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở TTTT và UBND các	Năm 2022	

STT	Nhiệm vụ, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			huyện thành phố.		
6	Cấp văn bằng, chứng chỉ trực tuyến	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở TTTT và UBND các huyện thành phố.	Năm 2022	
7	Xây dựng cơ sở dữ liệu hạ tầng giao thông	Sở Giao thông Vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	
8	Xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian phục vụ quy hoạch và quản lý đô thị	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	
9	Xây dựng CSDL ngành công thương	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	
10	Xây dựng 50 doanh nghiệp lên sàn thương mại điện tử	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở KHĐT, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở KH&CN.	Năm 2022	
11	Đưa 10 sản phẩm ngành nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử và xây dựng hệ thống quản lý sản phẩm, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm đạt tiêu chuẩn.	Sở Công Thương	Sở TTTT, Sở NNPTNT, Sở KH&CN.	Năm 2022	
12	Xây dựng hệ thống thông tin doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	
13	Triển khai hồ sơ bệnh án điện tử	Sở Y tế	Các bệnh viện trên địa bàn tỉnh	Năm 2022	

STT	Nhiệm vụ, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
14	Triển khai thí điểm một xã khám chữa bệnh từ xa.	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2022	
15	Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt	Ngân hàng nhà nước	Các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan.	Năm 2022	
<b>IV</b>	<b>Phát triển các ứng dụng, dịch vụ</b>				
16	Thuê dịch vụ hội nghị truyền hình trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý II/2022	
17	Mở rộng phần mềm một cửa hiện đại, một cửa điện tử liên thông ở các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương	Quý III/2022	
18	Triển khai, mở rộng phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4 cho Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý III/2022	
<b>V</b>	<b>An toàn thông tin</b>				
19	Triển khai hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tinh hạ tầng đô thị thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý II/2022	
20	Triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý II/2022	
21	Thuê dịch vụ an toàn thông tin mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài chính, đơn vị liên quan	Quý III/2022	
22	Diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý III/2022	
<b>VI</b>	<b>Thực hiện chuyển đổi số liên kết, liên thông các hệ thống thông tin</b>				
23	Xây dựng ứng dụng số hóa dùng chung toàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2022	
24	Chuyển đổi, chuẩn hóa, tạo mới, kết nối cơ sở dữ liệu	Sở Thông tin và	Các Sở, ban ngành, địa	Năm 2022	

STT	Nhiệm vụ, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	dùng chung	Truyền thông	phương, đơn vị liên quan		
25	Chuyển đổi, chuẩn hóa, tạo mới, kết nối cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2022	
<b>VII</b>	<b>Xây dựng đô thị thông minh</b>				
26	Xây dựng phần mềm lõi dịch vụ đô thị thông minh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý II/2022	
27	Triển khai dự án đô thị thông minh tại TP Phan Rang – Tháp Chàm.	UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm	Các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2022	
<b>VIII</b>	<b>Đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin</b>				
28	Đào tạo cho người dân và doanh nghiệp khai thác các dịch vụ của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý IV/2022	
29	Tổ chức đào tạo chuyên sâu về các công nghệ mới cho cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương	Quý III/2022	
30	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	
<b>D</b>	<b>Nhiệm vụ bổ sung theo Quyết định số 27/QĐ-UBQGCD</b>				
1	Xây dựng, triển khai hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương	Quý II/2022	
2	Thiết lập mạng truyền số liệu chuyên dùng tại các cơ quan nhà nước các cấp tỉnh Ninh Thuận	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý II/2022	
3	Xây dựng hệ thống CSDL dùng chung của tỉnh, tích hợp và đồng bộ dữ liệu từ các hệ thống thông tin, CSDL trong tỉnh, CSDL quốc gia để phục vụ quản lý và khai thác.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quý II/2022	

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ, dự án</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>	<b>Ghi chú</b>
4	Xây dựng công dữ liệu khai thác CSDL dùng chung cho CBCCVV của tỉnh và công dữ liệu mở cho doanh nghiệp, công dân khai thác	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	
5	Triển ứng dụng Nền tảng địa chỉ số cho 100% các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II/2022	
6	Triển khai sử dụng các nền tảng số quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương	Theo KH của Bộ Thông tin và Truyền thông	
7	Triển khai hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh theo thời gian thực, có các công cụ phân tích dữ liệu, dự báo hỗ trợ chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu số	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, địa phương	Theo KH của Văn phòng Chính phủ	
8	Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Theo KH của Bộ Công an	
9	Triển khai hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch để cung cấp các chức năng, tiện ích phục vụ đăng ký, quản lý hộ tịch cho các cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh; cung cấp các chức năng phục vụ quản lý nhà nước về hộ tịch; hỗ trợ các đơn vị cấp huyện, cấp xã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực hộ tịch	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Theo kế hoạch cụ thể của Bộ Tư pháp	
10	Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí ngân sách chi thường xuyên để thực hiện chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về nghiên cứu, xây dựng thể chế, chính sách, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	



STT	Nhiệm vụ, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	của tỉnh.				
11	Triển khai Nền tảng quản lý hoạt động thương mại điện tử và thúc đẩy hoạt động thương mại điện tử đạt được mục tiêu đặt ra năm 2022	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	
12	Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 1408/KH-UBND ngày 5/4/2022 của UBND tỉnh Phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Thuận năm 2022; Quyết định 56/QĐ-BTTTT ngày 19/01/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn năm 2022	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo KH được phê duyệt	
13	Xây dựng Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng hợp đồng lao động điện tử; thúc đẩy người lao động và tổ chức sử dụng lao động thực hiện ký kết hợp đồng lao động điện tử	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	
14	Rà soát, công khai dữ liệu quy hoạch xây dựng đối với các đô thị dự kiến triển khai đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh; Ban hành hướng dẫn tổ chức thiết lập hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu đô thị trên nền tảng GIS phục vụ phát triển đô thị thông minh	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	
15	Xây dựng chính sách thí điểm, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để thúc đẩy việc liên kết trong đào tạo, đào tạo lại, đào tạo văn bằng hai, đào tạo từ xa theo hình thức chủ yếu trực tuyến với một số cơ sở đào tạo công nghệ thông tin có uy tín; khuyến khích doanh nghiệp công nghệ số lớn triển khai đào tạo, tăng cường đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ, dự án</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>	<b>Ghi chú</b>
16	Triển khai nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản; hình thành CSDL quản lý cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, quản lý cơ sở chăn nuôi; cấp, quản lý mã số vùng trồng, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp và cho người dân.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở KH-CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Quý IV/2022	
17	Tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022 trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo KH được phê duyệt	
18	Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước thuộc tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo KH của Bộ Nội vụ	
19	Triển khai các nền tảng số về hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa, quản lý tiêm chủng, hồ sơ sức khỏe điện tử và nền tảng trạm y tế xã	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo KH của Bộ Y tế	
20	Đẩy mạnh hỗ trợ cho nghiên cứu, chuyển giao, triển khai thử nghiệm, ứng dụng, làm chủ công nghệ cho cho một số doanh nghiệp nhà nước về viễn thông, công nghệ số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	
21	Triển khai nền tảng dữ liệu số du lịch trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, doanh nghiệp du lịch đóng vai trò nòng cốt và khách du lịch tham gia tích cực trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	
22	Cơ bản hoàn thành và đưa vào vận hành và khai thác sử dụng đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan,	Quý IV/2022	

STT	Nhiệm vụ, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			đơn vị liên quan		
23	Triển khai CSDL quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập, bảo đảm thuận lợi, công khai, minh bạch trong phạm vi cả nước theo quy định	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	
24	Phát triển CSDL về các dân tộc thiểu số tỉnh Ninh Thuận phục vụ xây dựng và hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Ban Dân tộc tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2022	
25	Triển khai Nền tảng truyền hình số, Nền tảng phát thanh số	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo KH của Đài Phát thanh và Truyền hình	
26	Phê duyệt và tổ chức triển khai phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số theo chuyên đề, chuyên mục để hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số theo chủ trương của tỉnh	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Báo Ninh Thuận	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	
27	Phấn đấu đến hết năm 2022 tỷ lệ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên số có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 65 – 70%; có từ 70 - 80% cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố PRTC chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt và từ 80 - 90% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn thành phố PRTC chấp nhận dịch vụ thanh toán y tế bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Ninh Thuận	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	
28	Phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, bảo đảm thống nhất trên toàn quốc, dùng chung, kết nối, chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm cung cấp chính	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	

STT	Nhiệm vụ, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	xác, kịp thời thông tin về bảo hiểm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công của ngành Bảo hiểm xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội				
29	Đẩy nhanh tiến độ triển khai hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 06/CT-UBND. Mục tiêu đến hết năm 2022 đạt tỷ lệ 100% doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử	Cục Thuế tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022	
<b>Đ</b>	<b>Các nhiệm vụ thường xuyên</b>				
1	Thuê dịch vụ hội nghị truyền hình trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài chính, đơn vị liên quan	Năm 2022	
2	Tổ chức Hội thi tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận năm 2022	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh đoàn, đơn vị liên quan	Quý III/2022	
3	Duy trì hoạt động Trung tâm tích hợp dữ liệu, Trung tâm giám sát an toàn, an ninh, thông tin mạng và điều hành đô thị thông minh tỉnh Ninh Thuận	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị liên quan	Năm 2022	
4	Triển khai 60% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2022	
5	Triển khai Công dịch vụ công; hồ sơ xử lý trên môi trường mạng (95% cấp tỉnh; 90% cấp huyện; 70% cấp xã)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2022	
6	Hoạt động Ban chỉ đạo chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số	Năm 2022	